

Bản án số: 584/2020/HC-PT

Ngày 25/9/2020

V/v: “Khiếu kiện Quyết định
hành chính về quản lý nhà nước trong lĩnh
vực đất đai, thuộc trường hợp bồi thường,
hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ý

Các thẩm phán: Ông Đỗ Đình Thanh

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 161/2020/TLPT-HC ngày 18 tháng 02 năm 2020, về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai, thuộc trường hợp bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 1908/2019/HC-ST ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2318/2020/QĐXXPT-HC ngày 12 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Lê Thị Kim P, sinh năm 1959 (có mặt).

Địa chỉ: B7/179A ấp 2, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Kim L, sinh năm 1959 (có mặt)

Địa chỉ: B13/396 ấp 2, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền số công chứng: 001659/2019/CCBH quyền số 01.TP/CC-SCC/HĐGD ngày 25/3/2019 của Văn phòng Công chứng Bình Hưng).

2. Người bị kiện:

2.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện: Ông Đào Gia V – Chủ tịch (vắng mặt).

2.2. Ủy ban nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện: Ông Đào Gia V – Chủ tịch (vắng mặt).

Địa chỉ: 349 đường T, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch và Ủy ban nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh:

- Ông Trần Quốc T – Phó Trưởng Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng huyện B (có mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Cao Thị D, sinh năm 1927 (vắng mặt)

Địa chỉ: B7/179A ấp 2, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người kháng cáo: Bà Lê Thị Kim P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của bà Lê Thị Kim P, trình bày của các bên đương sự tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Quyết định thu hồi đất số 148/QĐ-UBND ngày 12/01/2012 của Ủy ban nhân dân huyện B, đối với bà Lê Thị Kim P, trong Dự án doanh trại trận địa tên lửa d44/e263/f367, diện tích 222.8 m² thuộc một phần thửa số 74, 173 bản đồ số 17, Bộ địa chính xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (theo tài liệu 02/CT-UB) tương ứng một phần thửa số 30 tờ bản đồ số 61 xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (theo tài liệu đo năm 2006), hiện trạng sử dụng đất là: mộ.

Ngày 24/7/2012, Ủy ban nhân dân huyện B ban hành Quyết định số 3735/QĐ-UBND về bồi thường, hỗ trợ thiệt hại cho hộ bà Lê Thị Kim P theo Phiếu chiết tính 42/PCT-BBT ngày 18 tháng 01 năm 2012: bồi thường đất nông nghiệp trồng cây lâu năm, không mặt tiền: 222,8m² x 250.000 đồng = 55.700.000 đồng. Bà P không đồng ý với giá bồi thường trên vì quá thấp, ảnh hưởng đến quyền lợi của bà, yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện B xem xét bồi thường theo giá đất thị trường. Ngày 26/6/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B ban hành Quyết định 5934/QĐ-UBND về cưỡng chế thu hồi đất bà Lê Thị Kim P, ngày 12/9/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B ban hành Quyết định số 8236/QĐ-UBND về điều chỉnh thời gian thực hiện cưỡng chế thu hồi đất tại Quyết định số 5934/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B. Bà Lê Thị Kim P khởi kiện yêu cầu hủy:

Quyết định thu hồi đất số 148/QĐ-UBND ngày 12/01/2012 của Ủy ban nhân dân huyện B, về thu hồi đất của hộ bà Lê Thị Kim P tại xã Đ để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng doanh trại trận địa tên lửa d44/e263/f367/Quân chủng phòng không – không quân, tại xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Quyết định số 3735/QĐ-UBND ngày 24/7/2012 của Ủy ban nhân dân huyện B, về bồi thường thiệt hại cho hộ bà Lê Thị Kim P; địa chỉ thường trú: B7/179A ấp 2, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ giải tỏa: ấp 2, xã Đ, huyện B, thuộc Dự án đầu tư xây dựng doanh trại trận địa tên lửa d44/e263/f367/Quân chủng phòng không – không quân, tại xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh;

Quyết định số 5934/QĐ-UBND ngày 26/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, về cưỡng chế thu hồi đất bà Lê Thị Kim P;

Quyết định số 8236/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, về điều chỉnh thời gian thực hiện cưỡng chế thu hồi đất tại Quyết định số 5934/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Cao Thị D: Không có yêu cầu.

Người bảo vệ quyền và lợi ích của người bị kiện trình bày: Giữ nguyên quan điểm của Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B tại Văn bản số 35/UBND ngày 05/01/2019 và trình bày như sau:

1. Căn cứ pháp lý:

Căn cứ Quyết định số 1789/QĐ-BTL ngày 14 tháng 11 năm 2007 của Bộ Tư lệnh Phòng không – Không quân, về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng doanh trại trận địa tên lửa d44/e263/f367.

Căn cứ Công văn số 431/UBND-ĐTMT-M ngày 18 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, về dự án đầu tư xây dựng doanh trại trận địa tên lửa d44/e263/f367 tại huyện B.

Căn cứ Công văn số 1821/UBND ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân huyện B về chuẩn bị thực hiện dự án.

Căn cứ Thông báo số 24/TB-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2008 của Ủy ban nhân dân huyện B, về việc công bố dự án đầu tư xây dựng doanh trại trận địa tên lửa tại xã Đ tại huyện B.

Căn cứ Phương án số 111/PA-HĐBT ngày 06 tháng 7 năm 2011 của Hội đồng bồi thường dự án về bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư của dự án, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B phê duyệt tại Quyết định số 4776/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2011;

2. Nguồn gốc quá trình sử dụng đất.

Căn cứ Biên bản kiểm kê bắt buộc hiện trạng khuôn viên nhà, đất và tài sản gắn liền trên đất để phục vụ bồi thường, hỗ trợ thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất trong Dự án đầu tư xây dựng doanh trại trận địa tên lửa d44/e263/f367/Quân chủng phòng không - không quân tại xã Đ, huyện B.

Theo Bản đồ hiện trạng vị trí số 13/2009HĐKT/BBT ngày 23 tháng 12 năm 2011 do Trung tâm kiểm định bản đồ và Tư vấn Tài nguyên Môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh, được Ủy ban nhân dân xã Đ xác nhận ngày 26 tháng 12 năm 2011, thì bà Lê Thị Kim P có phần đất bị ảnh hưởng trong Dự án với diện tích 222.8 m² thuộc một phần thửa số 74, 173 bản đồ số 17, Bộ địa chính xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (theo tài liệu 02/CT-UB) tương ứng một phần thửa số 30 tờ bản đồ số 61 xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (theo tài liệu đo năm 2006), hiện trạng sử dụng đất là: mộ.

Căn cứ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1970/QSDĐ/ĐP ngày 04 tháng 6 năm 1999 do Ủy ban nhân dân huyện B cấp cho hộ bà Lê Thị Kim P.

Căn cứ Phiếu xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Đ ngày 26 tháng 12 năm 2011, có nội dung:

- Nguồn gốc sử dụng đất: đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1970/QSDĐ/ĐP ngày 04 tháng 06 năm 1999.

- Hiện trạng sử dụng đất: mộ.

3. Quá trình thu hồi đất: Do phần đất này là đất mộ nên chưa có quy định tổ chức kiểm kê bắt buộc, ban đầu khi thực hiện dự án gia đình không thống nhất kê khai. Sau khi gia đình thống nhất, ngày 12 tháng 01 năm 2012, Ủy ban nhân dân huyện B ban hành Quyết định số 148/QĐ-UBND về thu hồi đất của hộ bà Lê Thị Kim P tại xã Đ, để thực hiện dự án đầu tư xây dựng doanh trại trận địa tên lửa d44/e263/f367/Quân chủng Phòng không - Không quân, tại xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, diện tích thu hồi: 222,8m², là đúng quy định.

4. Quá trình lập hồ sơ bồi thường: Căn cứ Phương án số 111/PA-HĐBT ngày 06 tháng 7 năm 2011 của Hội đồng bồi thường dự án về bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư của dự án, được Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện B phê duyệt tại Quyết định số 4776/QĐ-UBND ngày 08/7/2011;

Căn cứ nguồn gốc sử dụng đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 1970/QSDĐ/ĐP ngày 04/6/1999 do Ủy ban nhân dân huyện B cấp cho hộ bà Lê Thị Kim P, căn cứ Phiếu xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Đ ngày 26/12/2011;

Ngày 24/7/ 2012, Ủy ban nhân dân huyện B ban hành Quyết định số 3735/QĐ-UBND về bồi thường, hỗ trợ thiệt hại cho hộ bà Lê Thị Kim P theo phiếu chiết tính 42/PCT-BBT ngày 18/01/2012: bồi thường đất nông nghiệp trồng cây lâu năm không mặt tiền: $222,8m^2 \times 250.000 \text{ đồng} = 55.700.000 \text{ đồng}$ (Do hiện trạng là đất mộ nên không xem xét hỗ trợ trực tiếp sản xuất nông nghiệp).

Bà P chưa đồng ý nhận, hiện số tiền trên đang được gửi vào ngân hàng (sổ tiết kiệm số AB 00001853346 ngày 30/10/2015 của ngân hàng Agribank Bình Chánh).

5. Về việc ban hành Quyết định cưỡng chế thu hồi đất.

Căn cứ quy định tại Điều 70, Điều 71 Luật Đất đai năm 2013.

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện B phối hợp Tổ vận động nhiều lần tổ chức tiếp xúc, vận động bà Lê Thị Kim P ký hồ sơ, nhận tiền và bàn giao mặt bằng, tuy nhiên bà Lê Thị Kim P không đồng ý ký hồ sơ, nhận tiền và bàn giao mặt bằng. Ngày 26/9/2017, Ủy ban nhân dân xã Đ có Báo cáo số 2085/BC-UBND về tiến độ vận động các hộ dân bàn giao mặt bằng trong dự án, theo đó bà Lê Thị Kim P không đồng ý ký hồ sơ nhận tiền và bàn giao mặt bằng.

Từ cơ sở trên, ngày 26/6/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B ban hành Quyết định 5934/QĐ-UBND về cưỡng chế thu hồi đất bà Lê Thị Kim P và ngày 12/9/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B ban hành Quyết định số 8236/QĐ-UBND về điều chỉnh thời gian thực hiện cưỡng chế thu hồi đất tại Quyết định số 5934/QĐ-UBND ngày 26/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B là đúng theo quy định pháp luật.

Vì vậy, Ủy ban nhân dân huyện B và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B kiến nghị Tòa án nhân dân Thành phố xét xử theo hướng giữ nguyên nội dung Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 12/01/2012 của Ủy ban nhân dân huyện B; Quyết định số 3735/QĐ-UBND ngày 24/7/2012 của Ủy ban nhân dân huyện B; Quyết định số 5934/QĐ-UBND ngày 26/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B và Quyết định số 8236/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 1908/2019/HC-ST ngày 17 tháng 12 năm 2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, khoản 1 Điều 115, điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1 Điều 157, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 206 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Căn cứ khoản 3 Điều 83, Điều 98, Điều 108, Điều 109, Điều 111, Điều 117, 118 Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003; Căn cứ khoản 2 và khoản 3 Điều 17, Điều 45,

Điều 49, Điều 50, Điều 56, Điều 57, Điều 59, Điều 63, Điều 64 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Căn cứ khoản 5 và khoản 6 Điều 4, khoản 1 Điều 38, Điều 39, Điều 42, khoản 2 Điều 44, điểm c khoản 1 Điều 89 Luật Đất đai năm 2003; Căn cứ Điều 22, điểm a khoản 2 Điều 66, Điều 69, khoản 1 Điều 70, Điều 71, Điều 74, Điều 75, Điều 93 Luật đất đai năm 2013; Căn cứ Điều 16, Điều 31 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Căn cứ Điều 2 Luật người cao tuổi năm 2009; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 47 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện của bà Lê Thị Kim P, về việc yêu cầu hủy các quyết định:

Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 12/01/2012 của Ủy ban nhân dân huyện B, về thu hồi đất của hộ bà Lê Thị Kim P tại xã Đ để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng doanh trại trận địa tên lửa d44/e263/f367/Quân chủng phòng không – không quân, tại xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Quyết định số 3735/QĐ-UBND ngày 24/7/2012 của Ủy ban nhân dân huyện B, về bồi thường thiệt hại cho hộ bà Lê Thị Kim P; địa chỉ thường trú: B7/179A ấp 2, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ giải tỏa: Ấp 2, xã Đ, huyện B, thuộc Dự án đầu tư xây dựng doanh trại trận địa tên lửa d44/e263/f367/Quân chủng phòng không – không quân, tại xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh;

Quyết định số 5934/QĐ-UBND ngày 26/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B về cưỡng chế thu hồi đất bà Lê Thị Kim P;

Quyết định số 8236/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, về điều chỉnh thời gian thực hiện cưỡng chế thu hồi đất tại Quyết định số 5934/QĐ-UBND ngày 26/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/12/2019, bà Lê Thị Kim P kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, hủy Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 12/01/2012 của Ủy ban nhân dân huyện B; Quyết định số 5934/QĐ-UBND ngày 26/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B; Quyết định số 8236/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Lê Thị Kim P cho rằng dự án xây dựng doanh trại quân đội là dự án không có thật, thu hồi đất của dân sau đó làm thương mại nên yêu cầu phải bồi thường theo giá thị trường là 2.000.000 đồng/m², đề nghị hủy các quyết định trên để bồi thường lại cho đúng quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền lợi cho Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng bà Lê Thị Kim P trình bày việc thu hồi đất không nhằm thực hiện dự án quân đội là không đúng, không phù hợp với Văn bản của Bộ quốc phòng, Văn bản của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đặc biệt, năm 2018 Sư đoàn 367 của Quân chủng Phòng không – Không quân có Văn bản số 1201/SĐ-TM ngày 11/10/2018 cam kết quản lý, sử dụng đất được giao đúng mục đích quốc phòng. Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành các quyết định trên đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật, đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm như sau: Về thủ tục tố tụng, người tiến hành tố tụng, các đương sự tuân thủ đúng quy định của Luật tố tụng hành chính. Về nội dung vụ án, Nhà nước thu hồi đất của bà Lê Thị Kim P để thực hiện dự án phục vụ mục đích quốc phòng và bồi thường theo đơn giá 250.000 đồng/m² theo giá đất nông nghiệp là đúng quy định. Quyết định cưỡng chế thu hồi đất đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật theo Điều 71 Luật đất đai năm 2013. Do đó, kháng cáo của bà Lê Thị Kim P là không có căn cứ; đề nghị bác đơn kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Đơn kháng cáo của bà Lê Thị Kim P đúng quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1]. Theo đơn khởi kiện của bà Lê Thị Kim P, cấp sơ thẩm xác định đây là quan hệ hành chính về việc: “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai thuộc trường hợp bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư” là đúng quan hệ tranh chấp; đối tượng bị khởi kiện là Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 12/01/2012 và Quyết định số 3735/QĐ-UBND ngày 24/7/2012 của Ủy ban nhân dân huyện B; Quyết định số 5934/QĐ-UBND ngày 26/6/2018 và Quyết định số 8236/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B. Thời hiệu khởi kiện vẫn còn và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án

nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

[2]. Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 12/01/2012 của Ủy ban nhân dân huyện B về thu hồi đất của hộ bà Lê Thị Kim P tại xã Đ để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng doanh trại trận địa tên lửa d44/e263/f367/Quân chủng phòng không – không quân, tại xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, nhằm sử dụng vào mục đích an ninh quốc phòng, đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 38, Điều 39, khoản 2 Điều 44, điểm c khoản 1 Điều 89 Luật Đất đai năm 2003. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Lê Thị Kim P cho rằng Dự án này là dự án không có thực, thu hồi đất nhằm để làm dự án kinh tế là không phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Bà Lê Thị Kim P cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho lời trình bày của mình nên không có căn cứ để chấp nhận.

[3]. Theo Quyết định số 3735/QĐ-UBND ngày 24/7/2012 của Ủy ban nhân dân huyện B về bồi thường, hỗ trợ thiệt hại cho hộ bà Lê Thị Kim P: Diện tích đất thu hồi của hộ bà Lê Thị Kim P tọa lạc tại địa chỉ B7/179A, ấp 2, xã Đ, huyện B; có diện tích 222,8m², được Ủy ban nhân dân huyện B cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 04/6/1999, cập nhật biến động ngày 15/8/2007, đủ điều kiện được bồi thường đất. Đất bị thu hồi là đất mộ, tại thời điểm thu hồi vào năm 2012, trên đất không còn ngôi mộ nào, đất không có đường đi nên căn cứ điểm a khoản 1, Phần IV Phương án số 111/PA-HĐBT ngày 06/7/2011, về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đầu tư xây dựng Doanh trại trận địa tên lửa d44/e263/f367 Quân chủng phòng không – không quân tại xã Đ, huyện B, quy định bồi thường, hỗ trợ đối với đất nông nghiệp, thuộc đất trồng cây lâu năm đơn giá 250.000 đồng/m² là có căn cứ, đúng quy định tại Điều 42 Luật Đất đai năm 2003; Điều 16 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Do đó, bà Lê Thị Kim P yêu cầu bồi thường giá 2.000.000 đồng/m² là không có căn cứ chấp nhận.

[4]. Quyết định số 5934/QĐ-UBND ngày 26/6/2018 về cưỡng chế thu hồi đất của bà Lê Thị Kim P và Quyết định số 8236/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B về điều chỉnh thời gian thực hiện cưỡng chế thu hồi đất tại Quyết định số 5934/QĐ-UBND ngày 26/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B thì thấy:

Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện B, phối hợp Tổ vận động nhiều lần tổ chức tiếp xúc, vận động bà Lê Thị Kim P ký hồ sơ, nhận tiền và bàn giao mặt bằng; bà Lê Thị Kim P không thực hiện. Đến ngày 26/6/2018 Chủ tịch

Ủy ban nhân dân huyện B ban hành Quyết định 5934/QĐ-UBND về cưỡng chế thu hồi đất bà Lê Thị Kim P; đến ngày 12/9/2018 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B ban hành Quyết định số 8236/QĐ-UBND về điều chỉnh thời gian thực hiện cưỡng chế thu hồi đất tại Quyết định số 5934/QĐ-UBND ngày 26/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, đúng theo quy định tại Điều 71 Luật Đất đai năm 2013 là có căn cứ.

[5]. Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy bà Lê Thị Kim P kháng cáo nhưng không cung cấp được căn cứ để chứng minh nên không chấp nhận kháng cáo của bà P; chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; chấp nhận phần trình bày của người bảo vệ cho người bị kiện; bác đơn kháng cáo của bà Lê Thị Kim P, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về án phí hành chính phúc thẩm: Bà Lê Thị Kim P thuộc đối tượng người cao tuổi nên được miễn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

I. Không chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thị Kim P; giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Căn cứ khoản 1 Điều 38, Điều 39, Điều 42, khoản 2 Điều 44, điểm c khoản 1 Điều 89 Luật Đất đai năm 2003; Điều 16, Điều 31 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Căn cứ khoản 1 Điều 70, Điều 71 Luật đất đai năm 2013; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ đơn khởi kiện bà Lê Thị Kim P, về việc yêu cầu hủy các quyết định:

Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 12/01/2012 của Ủy ban nhân dân huyện B về thu hồi đất của hộ bà Lê Thị Kim P tại xã Đ để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng doanh trại trận địa tên lửa d44/e263/f367/Quân chủng phòng không – không quân, tại xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Quyết định số 3735/QĐ-UBND ngày 24/7/2012 của Ủy ban nhân dân huyện B về bồi thường thiệt hại cho hộ bà Lê Thị Kim P; địa chỉ thường trú: B7/179A ấp 2, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ giải tỏa: ấp 2, xã Đ, huyện B, thuộc Dự án đầu tư xây dựng doanh trại trại địa tên lửa d44/e263/f367/Quân chủng phòng không – không quân, tại xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh;

Quyết định số 5934/QĐ-UBND ngày 26/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B về cưỡng chế thu hồi đất bà Lê Thị Kim P;

Quyết định số 8236/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B về điều chỉnh thời gian thực hiện cưỡng chế thu hồi đất tại Quyết định số 5934/QĐ-UBND ngày 26/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B.

2. Về án phí hành chính sơ thẩm: Bà Lê Thị Kim P được miễn nên hoàn trả cho bà Lê Thị Kim P 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số AA/2017/0049973 ngày 22/10/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Về án phí hành chính phúc thẩm: Bà Lê Thị Kim P được miễn.

III. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh;
- TAND TP Hồ Chí Minh;
- VKSND TP Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TP Hồ Chí Minh;
- Các đương sự (2);
- Lưu VP(6), HS(1) 16b.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Ý